

**TRUNG TÂM THÔNG TIN TÍN DỤNG QUỐC GIA  
VIỆT NAM - NHNN VIỆT NAM***Địa chỉ: Số 10 Quang Trung, Hà Đông, Thành phố Hà Nội**Điện thoại: 1800.585891**Fax: (024)33527801**Email: htkh@creditinfo.org.vn**Web:**http://www.cic.org.vn*

Số: 2020/R11A

**BÁO CÁO THÔNG TIN QUAN HỆ TÍN DỤNG  
(Khách hàng Thẻ nhân)**

OTk5ODUwNzQ=

**Đơn vị tra  
cứu:****Công ty Tài chính TNHH MTV Mirae Asset (Việt Nam)****Địa chỉ:****Số 1-5 Lê Duẩn P.BN - Quận 1 - TP Hồ Chí Minh****Người tra cứu:****Phạm Thị Trúc Hương****Điện thoại:****Mã số phiếu:****1587210****Thời gian yêu  
cầu:****15:41 - 21/08/2020****Thời gian gửi báo  
cáo:****15:41 - 21/08/2020****I. THÔNG TIN CHUNG VỀ KHÁCH HÀNG**

Tên khách hàng:	<b>PHẠM TIẾN ĐẠT</b>
Mã số CIC:	0134343156
Địa chỉ:	220,.,BUỒI,PHƯỜNG CỐNG VỊ,BA ĐÌNH,THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Số chứng minh nhân dân:	013194762
Giấy tờ cá nhân khác:	

**II. QUAN HỆ TÍN DỤNG****A. Quan hệ tín dụng hiện tại****2.1. Tổng hợp dư nợ hiện tại***Đơn vị tính: triệu đồng, USD*

STT	Nhóm nợ	Ngắn hạn		Trung hạn		Dài hạn		Dư nợ khác	
		VND	USD	VND	USD	VND	USD	VND	USD

1	Dư nợ đủ tiêu chuẩn	15	0	47	0	0	0	0	0
2	Nợ cần chú ý	0	0	0	0	0	0	0	0
3	Nợ dưới chuẩn	0	0	0	0	0	0	0	0
4	Nợ nghi ngờ	0	0	0	0	0	0	0	0
5	Nợ có khả năng mất vốn	0	0	0	0	0	0	0	0
6	Nợ xấu khác							0	0
7	Dư nợ thẻ							0	0
<b>Tổng cộng</b>		<b>15</b>	<b>0</b>	<b>47</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>

## 2.2. Danh sách Tổ chức tín dụng đang quan hệ

STT	Tên tổ chức/ chi nhánh tổ chức tín dụng	Mã TCTD	Ngày báo cáo gần nhất
1	Ngân hàng TMCP Tiên Phong	01358001	17/08/2020
2	Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực	01826001	31/07/2020
3	Công ty Tài chính TNHH MB Shinsei	01833001	10/08/2020
4	Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng	79821001	31/07/2020

## 2.3. Dư nợ đã bán cho Công ty quản lý tài sản của các TCTD Việt Nam (VAMC)

Hiện tại, khách hàng không có dư nợ đã bán cho VAMC.

## B. THÔNG TIN LỊCH SỬ QUAN HỆ TÍN DỤNG

### 2.4. Diễn biến dư nợ 12 tháng gần nhất

Đơn vị tính: triệu đồng (\*)

Thời gian	Dư nợ vay	Dư nợ thẻ	Tổng dư nợ
07/2020	64		64
06/2020	69		69
05/2020	73		73
04/2020	78		78
03/2020	81		81
02/2020	85		85
01/2020	88		88
12/2019	92		92
11/2019	53		53
10/2019	3		3
09/2019	5		5
08/2019	6		6

*Ghi chú: (\*) : Dư nợ bao gồm cả dư nợ ngoại tệ đã quy đổi theo tỉ giá tại thời điểm phát sinh*

*(-) : Thiếu kỳ báo cáo số liệu*

## **2.5. Lịch sử nợ xấu tín dụng trong 03 năm gần nhất**

Khách hàng không có nợ xấu trong 03 năm gần nhất.

## **2.6. Nợ cần chú ý trong vòng 12 tháng gần nhất**

Khách hàng không có nợ cần chú ý trong 12 tháng gần nhất.

## **III. THÔNG TIN KHÁC VỀ KHÁCH HÀNG VAY**

### **KẾT THÚC BÁO CÁO**

*Ghi chú: Báo cáo được tạo lập theo yêu cầu của khách hàng, đề nghị sử dụng thông tin đúng mục đích, bảo đảm an toàn, bảo mật thông tin theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và pháp luật hiện hành.*

---